

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HSST

Ngày: 31/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Hiệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thành

2. và bà Vũ Thị Minh Hằng

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Hiếu T, sinh năm 1979

Nơi ĐKKHKT: Khu K, phường S, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Viết Q, con bà Nguyễn Thị S; có vợ là Phạm Thị A và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/6/2017, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

Người bị hại: Chị Trần Thị H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn G, xã H, thị xã C, tỉnh Hải Dương; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Hiếu T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/6/2017, Nguyễn Văn V, sinh năm 1988, nơi ĐKKHKT: Khu 2, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh rủ Vũ Hiếu T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Để có phương tiện đi trộm cắp, V và T đến gặp anh Nguyễn Bá C, sinh năm 1979, trú tại: Tổ 4, khu 2, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh hỏi mượn xe mô tô Honda Dream màu nâu, không rõ biển kiểm soát của anh C nói mục đích để đi chơi, anh C đồng

ý. V chờ T đi dọc đường 18A để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 08 giờ 40 phút, cả hai đi đến thôn G, xã H, thị xã C, tỉnh Hải Dương và dừng tại cổng nhà chị Trần Thị H. Thấy nhà chị H không có cổng, cửa nhà khóa và không có ai ở nhà. T đứng ngoài cánh giới, V đi vào nhà chị H, dùng thanh sắt mang theo từ trước cho vào khe giữa cánh cửa và then cửa chữ L bằng sắt bẩy gãy chiếc then cửa rồi mở cửa đi vào trong nhà. V thấy chiếc xe Wave S, màu đỏ xám, BKS 14H1-9300 dựng ở phòng khách (đây là xe chị H mượn của anh Bùi Đức M, sinh năm 1974, trú tại: Khu 1, phường C, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh), xe vẫn cầm chìa khóa ở ổ khóa điện, trên giá võng xe có cài một chiếc áo chống nắng màu kẻ đen của chị H, trong cốp xe có một chiếc kính màu đen và 02 tập giấy ghi vé gửi xe mô tô của anh M. V dong xe máy ra ngoài cổng, nổ máy và cùng T đi về nhà V. V tháo biển kiểm soát xe mô tô của anh M, thay bằng biển kiểm soát khác rồi cho chiếc kính và hai tập vé xe gói vào áo chống nắng đưa cho T đi vứt bỏ tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa thị xã Đ. Sau đó, V và T mang chiếc xe mô tô vừa chiếm đoạt được bán cho anh Nguyễn Bá C lấy 1.600.000đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 113 ngày 09/6/2017 và số 117 ngày 14/7/2017, Hội đồng định giá tài sản thị xã C kết luận: Chiếc xe mô tô Honda Wave S màu đỏ xám bị cáo chiếm đoạt tại nhà chị Trần Thị H giá trị 7.000.000đồng; chiếc áo chống nắng, chiếc kính mắt màu đen và hai tập vé gửi xe mô tô có giá trị 0 đồng.

Ngày 09/7/2017 Nguyễn Văn V đã chết. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 06 ngày 19/7/2017 đối với V.

Tại Cáo trạng số 48 /VKS-HS ngày 10/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Vũ Hiếu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hiếu T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/6/2017. Về vật chứng và về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai trong quá trình

điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 03/6/2017, tại thôn G, xã H, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn V và Vũ Hiếu T có hành vi lén lút phá cửa nhà chị Trần Thị H, chiếm đoạt tại nhà chị H chiếc xe mô tô Honda Wave S màu đỏ xám BKS 14H1-9300 giá trị 7.000.000đồng. Hành vi của bị cáo Vũ Hiếu T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Sau khi được Nguyễn Văn V rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo đã đồng ý và đứng ngoài cảnh giới cho Nguyễn Văn V thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô của chị H, cùng V mang chiếc xe mô tô đi tiêu thụ và cùng hưởng lợi từ việc bán tài sản chiếm đoạt được. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đây là vụ đồng phạm, trong đó Nguyễn Văn V giữ vai trò chính, Vũ Hiếu T giữ vai trò đồng phạm giúp sức. Ngày 09/7/2017 Nguyễn Văn V đã chết, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 06 ngày 19/7/2017 đối với Việt nên không đặt ra xem xét hành vi của V.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T đã hai lần bị kết tội về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi trộm cắp tài sản. Tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện và điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô Honda Wave S màu đỏ xám, chiếc kính mắt màu đen và hai tập vé gửi xe mô tô trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Đức M; thu giữ chiếc áo chống nắng kẻ màu đen, chiếc then cửa bằng kim loại đã gãy làm đôi trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị H nên không đặt ra giải quyết. Đối với thanh sắt Việt sử dụng để phá cửa nhà chị H, Việt đã vứt bỏ ở đâu không rõ, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xem xét. Khi anh Nguyễn Bá C cho V và T mượn chiếc xe mô tô Honda Dream cũ, anh C không biết V và T sử dụng đi chiếm đoạt tài sản, cơ quan điều tra, truy tố không đặt ra hình thức xử lý chiếc xe mô tô nên không xét.

Khi anh Nguyễn Bá C mua chiếc xe mô tô V và T chiếm đoạt tại nhà chị H, anh C không biết xe do V và T phạm tội mà có, Cơ quan điều tra, truy tố không đặt ra hình thức xử lý nên không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Anh M và chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết. Anh C tự nguyện cho V và T số tiền

1.600.000đồng đã đưa cho V và T khi mua xe mô tô BKS 14H1-9300, không yêu cầu V, T trả lại nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hiếu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hiếu T 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/6/2017.

Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Hiếu T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Hữu Hiệu